

Số: 02/2022/QĐST- HNGĐ

*Bát Xát, ngày 17 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 52/2021/TLST- VDS ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Bùi Thị Bích T - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai

- Anh Nguyễn Hồng T - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T kết hôn với nhau ngày 21/11/2005, anh chị có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Chân, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Anh chị kết hôn trên tinh thần tự nguyện, trước khi kết hôn hai bên có được tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra việc cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, không có hạnh phúc. Hiện nay chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T tuy vẫn sống chung một nhà nhưng vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hàn gắn được. Đến nay chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T có 03 người con chung là cháu Nguyễn Quỳnh T - Sinh ngày 24/10/2007,

cháu Nguyễn Trà M - Sinh ngày 21/01/2010, cháu Nguyễn Hải D - Sinh ngày 31/12/2019. Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị Bùi Thị Bích T sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả ba cháu Nguyễn Quỳnh T, Nguyễn Trà M, Nguyễn Hải D đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hồng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Bùi Thị Bích T.

Hiện nay chị Bùi Thị Bích T đang làm việc tại Công ty Cổ phần thủy điện Nam Tiên, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, thu nhập bình quân khoảng 11.000.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản: Chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T.

1.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quỳnh T - Sinh ngày 24/10/2007, cháu Nguyễn Trà M - Sinh ngày 21/01/2010, cháu Nguyễn Hải D - Sinh ngày 31/12/2019 cho chị Bùi Thị Bích T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Quỳnh T, cháu Nguyễn Trà M và cháu Nguyễn Hải D đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hồng T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Nguyễn Hồng T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Bích T và anh Nguyễn Hồng T mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002143 ngày 30/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Vĩnh Chân, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu.

#### **THẨM PHÁN**

**Phạm Thu Trang**

